

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN**

Hôm nay, ngày....., tại trụ sở Văn phòng công chứng.....địa chỉ  
..... Trước mặt Công chứng viên ký tên dưới đây, chúng tôi gồm:

**A- BÊN ỦY QUYỀN- CHỦ TÀI KHOẢN**

**(Khách hàng của Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia- NSI)**

- Tên tổ chức/ cá nhân: .....
- Ngày sinh: ...../...../..... Nơi sinh:..... Giới tính Nam  Nữ
- Số CMND/Hộ chiếu : ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Địa chỉ liên hệ: .....
- Số điện thoại: ..... Email: .....
- Số tài khoản giao dịch chứng khoán mở tại NSI : 

0	2	8	C						
---	---	---	---	--	--	--	--	--	--

**B- BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:**

- Họ và tên: .....
- Ngày sinh: ...../...../..... Nơi sinh:..... Giới tính Nam  Nữ
- Số CMND/Hộ chiếu : ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Địa chỉ liên hệ: .....
- Số điện thoại: ..... Email: .....

Dưới đây được gọi là (“**các Bên**”)

Các Bên tự nguyện cùng nhau lập và ký Hợp đồng ủy quyền này với những nội dung cụ thể như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG ỦY QUYỀN:**

Tài khoản giao dịch chứng khoán số 028C.....mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc gia (NSI) trên cơ sở Hợp đồng mở tài khoản số.....ký ngày.....giữa Ông/Bà.....và NSI;

(Dưới đây được gọi là “**Tài khoản**”)

**II. PHẠM VI ỦY QUYỀN:**

Bằng Hợp đồng ủy quyền này, Bên ủy quyền ủy quyền cho Bên được ủy quyền thay mặt mình để thực hiện những việc sau:

STT	Loại hình ủy quyền	Nội dung	Ký xác nhận
1	Đặt lệnh giao dịch chứng khoán tại NSI	Bên được ủy quyền có toàn quyền quyết định khi đặt lệnh giao dịch (lệnh mua, lệnh bán, lệnh hủy, lệnh sửa, lệnh thỏa thuận) và ký trực tiếp lên phiếu lệnh.	

2	Thực hiện các thủ tục ứng trước tiền bán chứng khoán	Bên được ủy quyền thay mặt Bên ủy quyền ký Giấy đề nghị ứng trước để làm thủ tục ứng trước tiền bán chứng khoán.	
3	Thực hiện thủ tục Lưu ký chứng khoán và thực hiện các quyền liên quan đến chứng khoán	Bên được ủy quyền có toàn quyền quyết định khi làm thủ tục gửi và rút chứng khoán lưu ký, đăng ký thực hiện quyền mua chứng khoán phát hành thêm hoặc chuyển nhượng quyền mua chứng khoán phát hành thêm.	
4	Thực hiện các thủ tục sử dụng sản phẩm dịch vụ tài chính (các loại Hợp đồng hợp tác kinh doanh chứng khoán và các sản phẩm dịch vụ tài chính khác của NSI áp dụng theo từng thời kỳ)	Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền toàn quyền thay mặt mình thực hiện việc đàm phán, ký kết và thực hiện các loại Hợp đồng, phụ lục, biên bản và bất cứ tài liệu liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện các loại Hợp đồng hợp tác kinh doanh chứng khoán nêu trên và các sản phẩm dịch vụ tài chính khác của NSI áp dụng theo từng thời kỳ.	
5	Rút tiền và chuyển khoản tiền từ <i>Tài khoản</i> của Bên ủy quyền	Bên ủy quyền đồng ý cho Bên được ủy quyền toàn quyền thay mặt mình thực hiện toàn bộ các thủ tục rút tiền và chuyển khoản tiền từ Tài khoản Giao dịch Chứng khoán của mình mở tại NSI.	
6	Thực hiện các giao dịch khác liên quan đến chứng khoán	Bên được ủy quyền có quyền nhận Thông báo kết quả giao dịch, bản sao kê <i>Tài khoản</i> và các tin tức khác từ NSI.	
<i>(Lưu ý: Khách hàng ghi “Không” vào ô Bên ủy quyền ký xác nhận nếu không chấp nhận mục ủy quyền đó)</i>			

### III. THỜI HẠN ỦY QUYỀN:

Ủy quyền không xác định thời hạn;

Ủy quyền từ ngày ..... /...../..... đến ngày ...../...../.....

### IV. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN ỦY QUYỀN

1. Yêu cầu Bên được ủy quyền thực hiện đúng và đầy đủ theo phạm vi ủy quyền như quy định tại mục IV của Hợp đồng ủy quyền này.
2. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc ủy quyền trước cơ quan pháp luật.
3. Không đưa ra bất cứ khiếu nại, kiện cáo nào đối với những thông tin về *Tài khoản* của mình mở tại NSI mà NSI cung cấp cho Bên được ủy quyền trong phạm vi Hợp đồng ủy quyền.
4. Tự chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm về việc ủy quyền này, đồng thời cam kết chấp nhận và không đưa ra bất cứ khiếu nại, kiện cáo nào với NSI đối với mọi hành vi của Bên được ủy quyền đã thực hiện trong phạm vi nội dung đã ký ủy quyền.

### V. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

1. Được toàn quyền sử dụng tiền và chứng khoán trong *Tài khoản* của Bên ủy quyền (như nêu tại điểm 5 mục IV của Hợp đồng ủy quyền) để đảm bảo nghĩa vụ tài chính cho *Tài khoản* của Bên ủy quyền theo các Hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký với NSI
2. Khi thực hiện các nội dung ủy quyền Bên được ủy quyền được ký các giấy tờ và làm thủ tục cần thiết tại các cơ quan liên quan và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
3. Nhận kết quả giao dịch, bản sao kê *Tài khoản* và tin tức của NSI liên quan đến *Tài khoản* và các Hợp đồng hợp tác đầu tư chứng khoán, các sản phẩm dịch vụ tài chính khác của NSI.
4. Thay mặt Bên ủy quyền thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ nêu trong các Hợp đồng hợp tác đầu tư chứng khoán và các sản phẩm dịch vụ tài chính khác của NSI đã ký với NSI từ *Tài khoản* của Bên ủy quyền mở tại NSI;
5. Chịu trách nhiệm trước Bên ủy quyền và trước pháp luật về mọi hành vi trong phạm vi ủy quyền và không được ủy quyền lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác thực hiện các ủy quyền giao dịch nêu trên.

6. Không được thực hiện các giao dịch với chính mình hoặc với người thứ ba mà mình là người được ủy quyền.
7. Chịu trách nhiệm và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho NSI trong trường hợp sử dụng Hợp đồng ủy quyền này để thực hiện các công việc gây thiệt hại cho NSI.

#### **VI. CAM KẾT CHUNG CỦA CÁC BÊN**

1. Nội dung ủy quyền chỉ nằm trong phạm vi đã được Bên ủy quyền xác nhận tại mục IV của Hợp đồng ủy quyền này;
2. Các bên cam kết những thông tin được ghi trong Hợp đồng ủy quyền này hoàn toàn đúng sự thật, được hai bên xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc.
3. Mọi tranh chấp phát sinh giữa các bên do các bên tự giải quyết.
4. Các bên đã đọc lại, hiểu rõ nội dung của Hợp đồng ủy quyền này.

#### **VII. HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN**

1. Hợp đồng ủy quyền này có hiệu lực thay thế các văn bản ủy quyền hai bên đã ký trước đây liên quan đến việc sử dụng các dịch vụ chứng khoán tại NSI (nếu có);
2. Hợp đồng ủy quyền này được lập thành 04 (bốn) bản có hiệu lực pháp lý như nhau. Bên ủy quyền giữ 01 (một) bản, Bên được ủy quyền giữ 01 (một) bản, NSI giữ 01 (một) bản, và cơ quan công chứng (hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) giữ 01 (một) bản.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)